TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TO** **THÀNH PHỐ HN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **55**/2023/QĐST-HNGĐ	*TO, ngày 26 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 65/2023/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2023, giữa:

+ Nguyên đơn: **Chị Lê Hồng M,** tên gọi khác: Không có, sinh năm 1991.
Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn CT, xã Đ Đ, huyện TO, thành phố HN.
+ Bị đơn: **Anh Lê Văn T,** tên gọi khác: Không có**,** sinh năm 1990.
Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn CT, xã Đ Đ, huyện TO, thành phố HN

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY;

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Lê Hồng M** và anh **Lê Văn T**.

2. ***Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:***

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Lê Hồng M** và anh **Lê Văn T** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị **Lê Hồng M** và anh **Lê Văn T** khai nhận và thống nhất, thỏa thuận khai có 02(hai) con chung Lê Quốc H,Lê Quỳnh C. Nay ly hôn anh, chị thỏa thuận giao cháu Lê Quốc H, sinh năm 2018 cho anh T chăm sóc, nuôi dưỡng, giao

cháu Lê Quỳnh C, sinh năm 2022 cho chị M chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con chung trưởng thành hoặc cho đến khi các đương sự có yêu cầu thay đổi người nuôi con.

- Về trợ cấp nuôi dưỡng con chung: Chị **Lê Hồng M** và anh **Lê Văn T** hai bên không bên nào yêu cầu trợ cấp nuôi con cho bên nào, nên tạm hoãn việc trợ cấp nuôi dưỡng con chung cho đến khi đương sự có yêu cầu.

Chị **Lê Hồng M** và anh **Lê Văn T** được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không bên nào được cản trở bên nào.Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con, lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Lê Hồng M tự nguyện nộp cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại chị M 150.000đồng (Được đối trừ vào số tiền 300.000đồng đã nộp tạm ứng án phí, tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0054108 ngày 31 tháng 3 năm 2023 tại C cục Thi hành án Dân sự huyện TO, thành phố HN).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận :
- TAND TP HN ;
- VKSND huyện TO;
- THADS huyện TO;
- UBND xã Nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TO
Thẩm phán

Nguyễn T Hùng